TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ QG VIỆT NAM
TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ - CTCP

Số: 1287 /PBHC-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tp Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 07 năm 2020

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
(6 tháng đầu năm 2020)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TPHCM

- Tên công ty niêm yết: Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí - CTCP
- Địa chỉ trụ sở chính: 43 Mạc Đĩnh Chi, P Đa Kao, Q. 1 , TP HCM
- Điện thoại: 3825 6258 Fax: 3825 6269 Email: dpm@pvfcco.com.vn
- Vốn điều lệ: 3.914.000.000.000 đồng
- Mã chứng khoán: DPM

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1.	43/NQ-ĐHĐCĐ	16/06/2020	Nghị quyết phiên họp ĐHĐCĐ thường niên 2020

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2020):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) và các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT/	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp/	Lý do không tham dự đủ các cuộc họp
1.	Ông Nguyễn Tiến Vinh	CT HĐQT	10/1/2019	2/2	100%	
2.	Ông Lê Cự Tân	TV HĐQT	26/4/2018	2/2	100%	
3.	Ông Nguyễn Hồng Vinh	TV HĐQT	26/4/2018	1/2	50%	Nghỉ hưu từ 01/05/2020
4.	Ông Louis T Nguyen	TV HĐQT	28/4/2016	2/2	100%	
5.	Ông Lê Minh Hồng	TV HĐQT	10/1/2019	1/2	50%	Tự cách ly do COVID19
6.	Ông Dương Trí Hội	TVHĐQT	17/4/2019	2/2	100%	

Stt	Thành viên HĐQT/	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp/	Lý do không tham dự đủ các cuộc họp
	Ông Trịnh Văn Khiêm	TVHĐQT	16/06/2020	1/2	50%	Mới tham gia HĐQT từ ngày 16/06/2020

HĐQT thông qua lấy ý kiến thành viên HĐQT bằng văn bản để thông qua Nghị quyết và các nội dung giám sát, chỉ đạo khác trong năm về hoạt động SXKD: **55** lần.

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc:

+ HĐQT xem xét, giám sát các báo cáo hoạt động SX-KD, báo cáo tài chính năm 2019, các báo cáo trong quý 1, quý 2 và 6 tháng đầu năm 2020 của Ban Tổng giám đốc.

+ HĐQT dự các cuộc họp của Ban Tổng giám đốc về hoạt động SXKD và giao ban công việc hàng quý/tháng.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

+ Hội đồng quản trị không thành lập các tiểu ban. Hoạt động của HĐQT được phân công cụ thể cho các thành viên chuyên trách phụ trách theo từng lĩnh vực để thẩm tra các nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT để HĐQT ra quyết định, đồng thời giám sát, chỉ đạo, đôn đốc TCT triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT theo lĩnh vực được phân công.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (6 tháng đầu năm 2020):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	20-20-NQ-PBHC	14/01/2020	NQ thông qua kế hoạch tổ chức phiên họp thường niên năm 2020 của Đại hội đồng cổ đông PVFCCo
2	20-21-NQ-PBHC	14/01/2020	NQ thông qua kế hoạch hoạt động năm 2020 của Ban Kiểm toán nội bộ PVFCCo
3	20-49-NQ-PBHC	20/02/2020	NQ phê duyệt hạn mức tín dụng năm 2020-2021
4	20-57-NQ-PBHC	11/3/2020	NQ triển khai công tác quản lý vốn bằng tiền quý 1 năm 2020
5	20-58-NQ-PBHC	17/03/2020	NQ về phê duyệt kế hoạch vốn lưu động của Cty mẹ đối với phân bón thương hiệu Phú Mỹ Năm 2020
6	20-60-NQ-PBHC	18/03/2020	NQ thông qua nội dung hợp đồng mua bán khí với PVGas năm 2020
7	20-61-NQ-PBHC	18/03/2020	NQ Phiên họp thứ 1 (2020) của Hội đồng quản trị Tổng công ty
8	20-62-QD-PBHC	23/03/2020	QĐ sửa đổi, bổ sung Quy chế về chế độ công tác phí trong nước, phương tiện đi lại và ccác chi phí hành chính khác
9	20-64-NQ-PBHC	25/03/2020	NQ thông qua Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2020
10	20-70-NQ-PBHC	1/04/2020	NQ thông qua phương án bổ nhiệm cán bộ

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
11	20-73-QD-PBHC	7/04/2020	QĐ chấp thuận để ông Trần Tuấn Nam thôi làm người đại diện phần vốn của PVFCCo tại Cty CP Phân bón và Hóa chất Dầu khí Miền Trung
12	20-81-NQ-PBHC	9/04/2020	NQ tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2019
13	20-85-NQ-PBHC	13/04/2020	NQ thông qua phương án giới thiệu bổ nhiệm cán bộ
14	20-90-QD-PBHC	21/04/2020	QĐ bổ nhiệm ông Đào Văn Ngọc giữ chức Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí-CTCP
15	20-91-QD-PBHC	21/04/2020	QĐ cử ông Đào Văn Ngọc làm người đại diện phần vốn của Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí-CTCP tại Công ty CP Hóa dầu và Xơ sợi Việt Nam
16	20-97-NQ-PBHC	27/04/2020	NQ phê duyệt bổ sung hạng mục dự toán chi phí bảo dưỡng tổng thể Nhà máy Đạm Phú Mỹ năm 2020
17	20-100-NQ-PBHC	29/04/2020	NQ phê duyệt Kế hoạch khoa học và công nghệ năm 2020 của PVFCCo
18	20-101-NQ-PBHC	29/04/2020	NQ điều chỉnh thời gian họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của PVFCCo
19	20-104-NQ-PBHC	7/05/2020	NQ phê duyệt quỹ lương kế hoạch năm 2020 của PVFCCo
20	20-82-QD-PBHC	10/04/2020	QĐ V/v nghỉ việc hưởng chế độ hưu trí - ông Nguyễn Hồng Vinh
21	20-107-QD-PBHC	11/05/2020	NQ triển khai công tác quản lý vốn bằng tiền quý 2 năm 2020
22	20-108-NQ-PBHC	11/05/2020	NQ phê duyệt tạm thời bộ định mức vật tư dự phòng tối thiểu xưởng NPK
23	20-110-NQ-PBHC	11/05/2020	NQ phân công nhiệm vụ trong Hội đồng quản trị Tổng công ty về phụ trách lĩnh vực chuyên môn và giám sát hoạt động của các đơn vị thành viên
24	20-111-NQ-PBHC	12/05/2020	NQ /V/v thông qua phương án triển khai an sinh xã hội
25	20-112-NQ-PBHC	12/05/2020	NQ V/v phê duyệt tạm thời định mức hao hụt NPK rách vỡ trong quá trình xuất hàng và định mức vỏ Bao 50 kg/25kg rách vỡ tại xưởng và các cảng
26	20-117-NQ-PBHC	18/05/2020	NQ phê duyệt điều chỉnh bộ định mức 01 - định mức tiêu hao hóa chất, vật tư, nguyên nhiên liệu, năng lượng cho sản xuất tại Nhà máy đạm Phú Mỹ
27	20-121-QD-PBHC	22/05/2020	QĐ cử ông Nguyễn Quang Đoàn làm người đại diện phần vốn của PVFCCo tại Cty CP Phân bón và Hóa chất Dầu khí Miền Bắc

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
28	20-122-NQ-PBHC	22/05/2020	NQ phân bổ quản lý vốn góp của người đại diện phần vốn của PVFCCo tại Công ty Cp Phân bón và Hóa chất Dầu khí Miền Bắc
29	20-128-NQ-PBHC	28/05/2020	NQ thông qua chương trình, tài liệu phiên họp thường niên năm 2020 của Đại hội đồng cổ đông PVFCCo
30	20-134-QD-PBHC	4/06/2020	QĐ kiện toàn Hội đồng khoa học và công nghệ của PVFCCo
31	20-43-NQ-PBHC	16/06/2020	Nghị Quyết phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020
32	20-146-NQ-PBHC	23/06/2020	NQ phê duyệt danh sách các tổ chức tín dụng đầu tư tiền gửi năm 2020
33	20-148-NQ-PBHC	29/06/2020	NQ phiên họp thứ 2 (2020) của Hội đồng quản trị Tổng công ty
34	20-149-QD-PBHC	29/06/2020	QĐ thành lập đoàn kiểm toán nội bộ đợt 1 năm 2020 của PVFCCo
35	20-150-NQ-PBHC	29/06/2020	NQ thông qua chương trình kiểm toán nội bộ đợt 1 - 2020

II. Ban kiểm soát (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2020):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt.	Thành viên BKS	Chức vụ	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Ghi chú
1	Ông Huỳnh Kim Nhân	Trưởng ban KS	2/2	100%	
2	Ông Lê Vinh Văn	TV BKS	2/2	100%	
3	Ông Lương Phương	TV BKS	2/2	100%	

2. Hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát đối với HĐQT, Ban điều hành và cổ đông:

Ban Kiểm soát tổ chức họp định kỳ hàng quý với sự tham gia 100% các thành viên; Tham dự đầy đủ các cuộc họp do HĐQT, Ban điều hành tổ chức; Thẩm định Báo cáo tài chính công ty mẹ, Báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng Công ty năm 2019 và Quý I/2020. Lập đoàn kiểm tra giám sát kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 tại các đơn vị Tổng Công ty theo Quyết định số 152-QĐ-PBHC.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát đối với hoạt động của HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác:

HĐQT, Ban điều hành đã tạo điều kiện hỗ trợ Ban Kiểm soát hoàn thành tốt nhiệm vụ giám sát việc quản lý và điều hành của Tổng Công ty thực hiện các chỉ tiêu SXKD năm 2020 mà ĐHĐCĐ đã phê duyệt.

4. Hoạt động khác của Ban Kiểm soát:

- Phối hợp cùng HĐQT và các Ban chức năng :
  + Thực hiện các thủ tục lựa chọn đơn vị soát xét và kiểm toán Báo cáo Tài chính 6 tháng và cả niên độ 2020 của Tổng Công ty;
  + Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2020;
- Lập báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2019 trình ĐHĐCĐ năm 2020;
- Thẩm định Quyết toán Quỹ tiền lương thực hiện năm 2019 tại Tổng công ty PVFCCo-Công ty mẹ;
- Ban hành Kế hoạch hoạt động năm 2020 của Ban Kiểm soát;

IV. Đào tạo về quản trị công ty

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Tổng công ty đã tổ chức cho các cán bộ trên tham dự và hoàn thành khóa đào tạo tại Trung tâm đào tạo và nghiên cứu khoa học của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty:

Theo Phụ lục 1 đính kèm.

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

- Hợp đồng mua bán khí năm 2020 với Tổng công ty Khí Việt Nam – CTCP (người có liên quan của cổ đông lớn của TCT), ký ngày 10/04/2020.

- Thỏa thuận thanh quyết toán hợp đồng mua khí năm 2019 với Tổng công ty Khí Việt Nam – CTCP, Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 16/06/2020, Hội đồng quản trị thông qua ngày 10/07/2020.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát:

Không có.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có.

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng năm 2020)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

Theo Phụ lục 2 đính kèm.

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết.

Theo báo cáo của các cổ đông nội bộ và người có liên quan mà TCT nhận được:

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ/cổ đông lớn	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (01/01/2020)		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (30/06/2020)		Lý do tăng, giảm *(mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)*
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Công ty CP Lương thực Vật tư Nông nghiệp Nghệ An	Công ty trong nhóm cổ đông sở hữu trên 5%	0	0	732.010	0,18 %	Mua

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có.

Nơi nhận:
-Như trên;
-HĐQT, TGĐ,BKS;
-Ban NCPT&TT, TCKT;
-Lưu VT, VP HĐQT(TTV).

T/L. CHỦ TỊCH HĐQT
NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ

TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ CÔNG TY CỔ PHẦN

Trương Thế Vinh

PHỤ LỤC 1

(Đính kèm báo cáo tình hình quản trị Tổng công ty, số 1287 /PBHC-HĐQT ngày 24 /07/2020)

DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm không còn là người liên quan	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Lý do
I. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ										
1.	**Nguyễn Tiến Vinh**		Chủ tịch HĐQT							
2.	**Lê Cự Tân**		TV HĐQT							
3.	**Nguyễn Hồng Vinh**		Thành viên HĐQT					01/05/2020		Nghỉ hưu
4.	**Louis T Nguyen**		Thành viên HĐQT							
5.	**Lê Minh Hồng**		Thành viên HĐQT							
6.	**Dương Trí Hội**		Thành viên HĐQT							
7.	**Trịnh Văn Khiêm**		Thành viên HĐQT						16/06/2020	Được bầu vào HĐQT
II. BAN KIỂM SOÁT										
8.	**Huỳnh Kim Nhân**		Trưởng ban KS							
9.	**Lê Vinh Văn**		TV BKS							

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm không còn là người liên quan	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Lý do
10.	**Lương Phương**		TV BKS							
III. BAN TỔNG GIÁM ĐỐC										
11.	**Lê Văn Quốc Việt**		Phó TGĐ							
12.	**Từ Cường**		Phó TGĐ							
13.	**Lê Thị Thu Hương**		Phó TGĐ							
14.	**Trần Thị Phương Thảo**		Phó TGĐ							
15.	**Cao Trung Kiên**		Phó TGĐ							
16.	**Đào Văn Ngọc**		Phó TGĐ						21/04/2020	Được bổ nhiệm
IV. KẾ TOÁN TRƯỞNG										
17.	**Võ Ngọc Phương**		**KTT**							
V.	**CÔNG TY MẸ**									
18.	**Tập đoàn Dầu khí Việt Nam**		Công ty mẹ							
VI.	**CÁC CÔNG TY CON**									
19.	**Công ty CP Phân bón và Hóa chất Dầu khí miền Bắc**		Công ty con							
20.	**Công ty CP Phân bón và Hóa chất Dầu khí miền Trung**		Công ty con							
21.	**Công ty CP Phân bón và Hóa chất Dầu khí Đông Nam Bộ**		Công ty con							
22.	**Công ty CP Phân bón và Hóa chất Dầu khí Tây Nam Bộ**		Công ty con							

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm không còn là người liên quan	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Lý do
VII	**Người có liên quan khác**									
23.	**Trương Thế Vinh**		Người được ủy quyền CBTT							

PHỤ LỤC 2

(Đính kèm báo cáo tình hình quản trị Tổng công ty, số 1287/PBHC-HĐQT ngày 24/07/2020)

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ										
1.	**Nguyễn Tiến Vinh**		**Chủ tịch HĐQT**					0	0	
	Người có liên quan:									
1.1	Phạm Thị Kim Oanh							3000	0,00077%	Vợ
1.2	Nguyễn Tiến Vũ							0	0	Con đẻ
1.3	Nguyễn Tiến Nam							0	0	Con đẻ
1.4	Nguyễn Tiến Đạt							0	0	Con đẻ
1.5	Nguyễn Tiến Quang							0	0	Em ruột
1.6	Nguyễn Tiến Hùng							0	0	Em ruột
1.7	Nguyễn Tiến Dũng							0	0	Em ruột
2.	**Lê Cự Tân**		**TV HĐQT**					170.500	0,043%	
	Người có liên quan:									
2.1	Tăng Thị Mai							0	0	Mẹ
2.2	Phan Thị Hạnh							0	0	Vợ
2.3	Lê Cự Tùng Lâm							0	0	Con
2.4	Lê Tùng Dương							0	0	Con
2.5	Lê Thị Thu Trang							0	0	Em

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.	**Louis T Nguyen**		Thành viên HĐQT					0	0	
	Người có liên quan:									
	Không có									
4.	**Lê Minh Hồng**		Thành viên HĐQT							
	Người có liên quan									
5.1	Bùi Thị Hoa							0	0	Vợ
5.2	Lê Ngọc Mai							0	0	Con đẻ
5.3	Lê Mai Lan							0	0	Con đẻ
5.4	Lê Duy Hân							0	0	Anh ruột
5.5	Lê Duy Hanh							0	0	Anh ruột
5.6	Lê Thị Hiền							0	0	Chị ruột
5.7	Lê Thị Hiệu							0	0	Chị ruột
5.8	Lê Tự Hiểu							0	0	Anh ruột
5.9	Lê Minh Thành							0	0	Em ruột
5.10	Lê Minh Tám							0	0	Em ruột
5.	**Dương Trí Hội**		Thành viên HĐQT					0	0	
	Người có liên quan									
6.1	Dương Trí Lân							0	0	Bố
6.2	Trần Thị Tô							0	0	Mẹ
6.3	Dương Thị Hà							0	0	Chị
6.4	Dương Chí Hải							0	0	Anh
6.5	Dương Thị Tam							0	0	Chị
6.6	Dương Thị Hoa							0	0	Chị

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6.7	Hoàng Tuyết Mai							0	0	Vợ
7.	**Trịnh Văn Khiêm**		Thành viên HĐQT					0	0	
7.1	Nguyễn Thị An							0	0	Mẹ
7.2	Nguyễn Thị Bích Nhung							0	0	Vợ
7.3	Trịnh Nguyễn Thái Minh							0	0	Con
7.4	Trịnh Nguyễn Nhật Minh							0	0	Con
7.5	Trịnh Thị Nhàn							0	0	Chị
7.6	Trịnh Văn Lân							0	0	Anh
7.7	Trịnh Văn Bộ							0	0	Anh
7.8	Trịnh Văn Bang							0	0	Anh
7.9	Trịnh Văn Phước							0	0	Anh
7.10	Trịnh Văn Phiên							0	0	Anh
7.11	Trịnh Văn Phức							0	0	Anh
7.12	Trịnh Thị Thư							0	0	Chị
8.	**Huỳnh Kim Nhân**		**TBKS**					0	0	
8.1	Hồ Thị Phương							0	0	Mẹ
8.2	Huỳnh Kim Quy							0	0	Anh
8.3	Huỳnh Kim Quyện							0	0	Anh
8.4	Huỳnh Kim Trầm							0	0	Anh
8.5	Huỳnh Thị Kim Phu							0	0	Chị
8.6	Huỳnh Kim Đạo							0	0	Em

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
8.8	Huỳnh Thị Kim Vy							0	0	Em
8.8	Võ Thị Bích Khuê							0	0	Vợ
9.	**Lê Vinh Văn**		**TV BKS**					0	0	
	Người có liên quan:									
9.1	Lê Phát							0	0	Cha
9.2	Bùi Thị Thưởng									Mẹ
9.3	Đào Thị Lan Anh							700	0.0001%	Vợ
9.4	Lê Vinh Quang							0	0	Anh
9.5	Lê Vinh Vinh							0	0	Em
9.6	Lê Thị Kim Tuyến							0	0	Em
10.	**Lương Phương**		**TV BKS**					0	0	
	Người có liên quan:									
10.1	Lương Hữu Ngạch							0	0	Cha
10.2	Trương Thị Ghi							0	0	Mẹ
10.3	Lương Quang Linh							0	0	Anh
10.4	Lương Thị Thanh							0	0	Chị
10.5	Lương Hải Bình							0	0	Anh
10.6	Trần Thị Én							0	0	Vợ
10.7	Lương Thùy Anh							0	0	Con
10.8	Lương Thùy An							0	0	Con
11.	**Lê Văn Quốc Việt**		**Phó TGĐ**					**0**	**0**	
	Người có liên quan									
11.1	Trần Thị Âu							0	0	Vợ
11.2	Lê Quốc Việt Huy							0	0	Con
11.3	Lê Quốc Việt Hoàng							0	0	Con
11.4	Lê Thị Mỹ Dung							0	0	Em

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
11.5	Lê Thị Hạnh Thúy							0	0	Em
12	**Từ Cường**		**Phó TGĐ**					0	0	
	Người có liên quan:									
12.1	Từ Hùng							0	0	Cha
12.2	Lê Thị Thu Nguyệt							0	0	Mẹ
12.3	Đỗ Thuận Châu							0	0	Vợ
13	**Lê Thị Thu Hương**		**Phó Tổng giám đốc**					63.500	0,016%	
	Người có liên quan:									
13.1	Lê Xuân Tùng							0	0	Bố
13.2	Đỗ Thị Huê							0	0	Mẹ
13.3	Lê Xuân Thi							0	0	Anh
13.4	Mạc Lê Bảo Ngân									Con
13.5	Lê Bảo Ngọc									Con
14.	**Trần Thị Phương Thảo**		**Trưởng ban KS**					**65.700**	**0,017%**	
	Người có liên quan:									
14.1	Trần Đức Lương							0	0	Bố
14.2	Nguyễn Thị Vĩnh							0	0	Mẹ
14.3	Trần Thị Minh Anh							0	0	Chị
14.4	Trần Tuấn Anh							0	0	Anh
14.5	Phạm Trần Đức							0	0	Con
14.6	Phạm Linh Trang							0	0	Con
15.	**Cao Trung Kiên**		PTGĐ					0	0	
15.1.	Cao Văn Cường							0	0	Bố đẻ

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
15.2	Bùi Thị Yên							0	0	Mẹ đẻ
15.3	Trần Thu Phương							0	0	Vợ
15.4	Trần Phúc Huy							0	0	Con trai
15.5	Cao Quang Nam							0	0	Con trai
15.6	Cao Phương Linh							0	0	Con gái
15.7	Cao Thùy Trang							0	0	Em gái
16.	**Đào Văn Ngọc**		Phó TGĐ					0	0	
16.1	Đào Xuân Bằng							0	0	Bố đẻ
16.2	Vũ Thị Thoa							0	0	Mẹ đẻ
16.3	Đào Thị Giang							0	0	Vợ
16.4	Đào Phương Trang							0	0	Con
16.5	Đào Trang Anh							0	0	Con
16.6	Đào Thanh Tùng							0	0	Anh trai
16.7	Đào Duy Hưng							0	0	Em trai
KẾ TOÁN TRƯỞNG										
17.	**Võ Ngọc Phương**		**Kế toán trưởng**					**24.700**	**0,0063%**	
	Người có liên quan:									

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
17.1	Nguyễn Thị Tặng							0	0	Mẹ
17.2	Võ Thị Ngọc Dung							0	0	Chị ruột
17.3	Võ Thị Ngọc Điệp							0	0	Chị ruột
17.4	Võ Thị Nhan							0	0	Em ruột
17.5	Võ Thị Phượng							0	0	Em ruột
17.6	Võ Thị Ngọc Tuyết							0	0	Em ruột
17.7	Võ Thị Ngọc Sương							0	0	Em ruột
17.8	Võ Thị Ngọc Oanh							0	0	Em ruột
17.9	Trần Ngọc Phương Thanh							0	0	Vợ
17.10	Võ Tường Minh							0	0	Con
17.11	Võ Minh Đăng							0	0	Con
NGƯỜI NỘI BỘ KHÁC										
18.	**Trương Thế Vinh**		Người được ủy quyền CBTT					0	0	
18.1	Trương Đình Hợi							0	0	Cha
18.2	Phạm Thị Dung							0	0	Mẹ
18.3	Trương Thu Hằng							0	0	Em
18.4	Trương Thu Hạnh							0	0	Em
18.5	Trương Minh Huệ							0	0	Em
18.6	Nguyễn Thị Hồng Nhung							0	0	Vợ
18.7	Trương Hoàng							0	0	Con